

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc đóng cửa mỏ khoáng sản quặng sa khoáng titan-zircon tại khu vực Mỹ Thành 2 thuộc xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016, được bổ sung một số điều tại Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản; mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản; Thông tư số 19/2023/TT-BTNMT ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi và bãi bỏ một số thông tư thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 1562/GP-BTNMT ngày 07 tháng 8 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường cho phép Công ty TNHH Thương mại Ánh Vỹ khai thác quặng sa khoáng titan-zircon tại khu vực Mỹ Thành 2 thuộc xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định; Quyết định số 2017/QĐ-BTNMT ngày 20/7/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản quặng sa khoáng titan-zircon tại khu vực Mỹ Thành 2 thuộc xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;

Căn cứ ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định tại Công văn số 4717/UBND-KT ngày 22 tháng 6 năm 2024 về kết quả thực hiện Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản;

Xét Báo cáo kết quả thực hiện Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản số 04/2024/BC-AVY ngày 10 tháng 01 năm 2024, số 60/2024/BC-AVY ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Công ty TNHH Thương mại Ánh Vy; Biên bản ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Khoáng sản miền Nam về kiểm tra thực địa và nghiệm thu kết quả thực hiện Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản; ý kiến của Cục Địa chất Việt Nam tại Công văn số 1522/ĐCVN-ĐGTD ngày 19 tháng 8 năm 2024;

Xét Đơn đề nghị đóng cửa mỏ khoáng sản của Công ty TNHH Thương mại Ánh Vy nộp ngày 27 tháng 5 năm 2024, bổ sung ngày 17 tháng 7 năm 2024;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Khoáng sản Việt Nam.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Đóng cửa mỏ khoáng sản quặng sa khoáng titan tại khu vực Mỹ Thành 2, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đã cấp cho Công ty TNHH Thương mại Ánh Vy theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 1562/GP-BTNMT ngày 07 tháng 8 năm 2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

1. Mục đích đóng cửa mỏ:

a) Để thanh lý tài nguyên khoáng sản thuộc phần diện tích đã khai thác hết trữ lượng;

b) Bảo vệ tài nguyên, khoáng sản thuộc phần diện tích chưa khai thác;

c) Bàn giao diện tích đất các khu vực đóng cửa mỏ khoáng sản cho Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định quản lý theo quy định của pháp luật về khoáng sản, đất đai và pháp luật khác có liên quan;

d) Cải tạo, phục hồi môi trường và đất đai các khu vực đã khai thác.

2. Khu vực đóng cửa mỏ khoáng sản có diện tích: 173,26 ha, thuộc tờ bản đồ tỷ lệ 1/50.000 số hiệu D-49-39-C, hệ VN 2000 kinh tuyến trực  $111^{\circ}$ , múi chiếu  $6^{\circ}$ . Tọa độ các điểm khép góc ranh giới khu vực đóng cửa mỏ khoáng sản được nêu tại Phụ lục I và Phụ lục II (Bản đồ khu vực đóng cửa mỏ khoáng sản) Quyết định này.

**Điều 2.** Công ty TNHH Thương mại Ánh Vy đã hoàn thành công tác cải tạo, phục hồi môi trường theo Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt tại Quyết định số 2017/QĐ-BTNMT ngày 20 tháng 7 năm 2023.

1. Kết quả thực hiện khối lượng các hạng mục công trình theo Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản đã được nghiệm thu nêu tại Phụ lục III Quyết định này.

2. Số tiền đã ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường: 9.816.820.000 đồng (Bằng chữ: Chín tỷ, tám trăm mười sáu triệu, tám trăm hai mươi nghìn đồng chẵn).

3. Trên cơ sở hạng mục, khối lượng công tác đóng cửa mỏ và cải tạo, phục hồi môi trường nêu tại Phụ lục III Quyết định này, Công ty TNHH Thương mại

Ánh Vy thực hiện thủ tục liên quan đối với số tiền đã ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

**Điều 3.** Công ty TNHH Thương mại Ánh Vy có trách nhiệm:

1. Báo cáo với các cơ quan chức năng có liên quan để thực hiện thủ tục bàn giao khu vực có diện tích nêu tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này cho địa phương quản lý theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

2. Hoàn tất việc thanh lý hợp đồng thuê đất và các hợp đồng khác liên quan tới việc thực hiện khai thác khoáng sản trong phần diện tích khu vực được đóng cửa mỏ khoáng sản theo quy định của pháp luật.

3. Tiếp tục thực hiện duy tu, bảo dưỡng các công trình cải tạo, phục hồi môi trường theo thời hạn trong Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt.

4. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các nội dung trong hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản.

**Điều 4.** Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định có trách nhiệm:

1. Tiếp nhận, quản lý và sử dụng diện tích đất khu vực đóng cửa mỏ khoáng sản; bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác trong khu vực theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức hoàn trả kinh phí ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường cho Công ty TNHH Thương mại Ánh Vy theo quy định hiện hành.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Khoáng sản Việt Nam, Cục trưởng Cục Địa chất Việt Nam, Cục trưởng Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường và Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thương mại Ánh Vy và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Cục: ĐCVN, KSONMT;
- Cty TNHH TM Ánh Vy;
- UBND tỉnh Bình Định;
- Sở TN&MT tỉnh Bình Định;
- Lưu VT, HS, KSVN (M.15).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Trần Quý Kiên**

**PHỤ LỤC I**  
**TỌA ĐỘ, DIỆN TÍCH KHU VỰC ĐÓNG CỬA MỎ KHOÁNG SẢN**  
**Quặng sa khoáng titan-zircon tại khu vực Mỹ Thành 2 thuộc xã Mỹ**  
**Thành, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2024*  
*của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

TT	Tên điểm khép góc	Toạ độ (Hệ VN2000, kinh tuyến trục 111°, múi chiều 6°)	
		X (m)	Y (m)
1	I	1 566 133	305 735
2	II	1 565 960	305 826
3	III	1 565 865	306 072
4	IV	1 565 341	306 381
5	V	1 565 201	306 545
6	VI	1 564 980	306 540
7	VII	1 564 405	305 510
8	VIII	1 565 618	304 736
<b><i>Diện tích: 173,26 ha</i></b>			

**Phụ lục III**

**KHỐI LƯỢNG CÁC HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH ĐÃ THỰC HIỆN**  
**Theo Đề án đóng của mỏ khoáng sản quặng sa khoáng titan-zircon tại khu**  
**vực Mỹ Thành 2 thuộc xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2024*  
*của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng		Ghi chú
			Theo đề án	Tại thời điểm nghiệm thu	
<b>I</b>	<b>Lập đề án</b>	<b>đề án</b>	1	1	
<b>II</b>	<b>Tổ chức thi công</b>				
<b>II.1</b>	<b>Các công việc kèm theo</b>				
<b>1</b>	<b>Diện tích khai thác chưa thuê đất</b>	ha	11,48	11,48	Đã nộp đủ tiền thuê đất
<b>2</b>	<b>Công tác san gạt mặt bằng, hoàn thổ</b>	ha	51,11	51,11	
-	<i>Đã thực hiện</i>	<i>ha</i>	<i>49,2</i>	<i>49,2</i>	
-	<i>Chưa thực hiện</i>	<i>ha</i>	<i>1,91</i>	<i>1,91</i>	
<b>3</b>	<b>Tháo dỡ nhà xưởng, di chuyển thiết bị</b>	m <sup>2</sup>	700	700	
<b>4</b>	<b>Công tác trồng rừng</b>	ha	42,0		
<b>4.1</b>	<i>Đã thực hiện</i>				
-	Trong diện tích thuê đất	ha	32,24		
+	<i>Diện tích thành rừng theo quy định</i>	<i>ha</i>	<i>12,51</i>	<i>12,51</i>	
+	<i>Diện tích chưa thành rừng (cây thừa)</i>	<i>ha</i>	<i>19,73</i>	<i>19,73</i>	Đã nộp tiền trồng rừng thay thế theo chủ trương của UBND tỉnh Bình Định
<b>4.2</b>	<i>Chưa thực hiện</i>	<i>ha</i>	<i>18,78</i>	<i>18,78</i>	
-	<i>Diện tích làm đường ven biển ĐT.639 (đường chạy qua mỏ)</i>	<i>ha</i>	<i>2,74</i>	<i>2,74</i>	
-	<i>Diện tích chưa trồng cây</i>	<i>ha</i>	<i>16,13</i>	<i>16,13</i>	
<b>II.2</b>	<b>Công trình</b>				
<b>1</b>	<b>Công tác trắc địa (đo hiện trạng)</b>	<b>ha</b>	173,26	173,26	

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng		Ghi chú
			<i>Theo đề án</i>	<i>Tại thời điểm nghiệm thu</i>	
2	Công tác khoan kiểm tra	m	123,2	123,2	
3	Công tác lấy, gia công và phân tích mẫu	mẫu	16	16	